

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48 /2021/HS-ST

Ngày: 11/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thảo - Ông Hà Hữu Bình

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Thương - Cán bộ
Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
tham gia phiên tòa: Bà Bé Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tuyên
Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự
thụ lý số 51/2021/TLST- HS ngày 20 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra
xét xử số 49/ QĐXXST - HS ngày 27/4/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Xuân Q**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 11/4/1974; Nơi cư trú:
Tổ dân phố 6, phường T, thành phố T, tỉnh Q. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:
Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ
tên bố: Lê Văn Đ (đã chết). Họ tên mẹ: Quan Thị H, sinh năm 1943. Vợ, con:
Chưa có.

* Tiền án: Bản án số 20/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân
thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái
phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/11/2019).

* Tiền sự:

- Công an phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm
hành chính tại Quyết định số 870 ngày 24/3/2020 về hành vi sử dụng trái phép chất
ma túy, hình thức phạt tiền 750.000đồng (chưa nộp phạt).

- Ngày 12/6/2020, UBND phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang ra
Quyết định số 30/QĐ-UBND áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại
phường thời gian chấp hành 04 tháng 15 ngày kể từ ngày 12/6/2020. Đã chấp hành
xong ngày 28/10/2020.

* Nhân thân:

- Bản án số 40/PTHS ngày 16/01/2002 của Tòa án phúc thẩm tại Hà Nội - Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 18 tháng tù về tội Giao cấu với trẻ em (đã chấp hành xong toàn bộ bản án).

- Bản án số 37/2010/HSST ngày 18/6/2010 của Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 29/9/2015).

* Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/01/2021, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 08 giờ ngày 21/01/2021, Lê Xuân Q có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, là người nghiện chất ma túy đi bộ từ nhà đến khu vực đường giáp bờ sông thuộc phường X, thành phố T mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Tại khu vực đối diện Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Q, thuộc Tổ dân phố 6, phường X, Q gặp và mua của một người phụ nữ không biết tên tuổi, địa chỉ được 01 gói Heroine bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng ngà, với số tiền 200.000 đồng. Q cất giấu gói Heroine trong túi quần bên phải đang mặc trên người đi bộ về nhà, khi đến khu vực Tổ dân phố 2, phường T, thành phố T thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Tuyên Quang phối hợp với Công an phường T, thành phố Q phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 09 giờ 15 phút cùng ngày, Quang tự giác giao nộp 01 gói Heroine đang cất giấu trong túi quần. Tổ công tác đã niêm phong gói Heroine theo quy định.

Bản Kết luận giám định số 151/GĐKTHS ngày 24/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Lê Xuân Q) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 0,042 g (không phải không bốn hai gam).

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Lê Xuân Q, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể. Quang khai nhận tội ngày 20/01/2021 đã sử dụng Heroine.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 54/CT-VKSTP ngày 19 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm a, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Xuân Quang phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng: điểm a, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Xuân Q từ 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù đến 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/01/2021.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; đề nghị HĐXX tịch thu tiêu huỷ số ma túy, đã thu giữ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 20/01/2021 của Lê Xuân Q. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 09/QĐ-XPHC ngày 26/01/2021, hình thức phạt cảnh cáo.

Đối với người phụ nữ, theo Q khai là người bán Heroine cho Q ở khu vực Tổ dân phố 6, phường X, thành phố T ngày 21/01/2021 nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi. Qua xác minh bị cáo không có tài sản, không có việc làm thu nhập ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra, kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên

bản bắt quả tang; kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 09 giờ 15 phút ngày 21/01/2021, tại khu vực Tổ dân phố 2, phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Lê Xuân Q đã bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,042 g (Không phải không bốn hai gam) Heroine, mục đích để sử dụng.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy trên địa bàn thành phố Tuyên Quang. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thể hiện ý thức của bị cáo coi thường pháp luật. Bị cáo có tiền án Bản án số 20/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/11/2019).

* Tiền sự:

- Công an phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 870 ngày 24/3/2020 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền 750.000đồng (chưa nộp phạt).

- Ngày 12/6/2020, UBND phường Nông Tiến, thành phố Tuyên Quang ra Quyết định số 30/QĐ-UBND áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại phường thời gian chấp hành 04 tháng 15 ngày kể từ ngày 12/6/2020. Đã chấp hành xong ngày 28/10/2020.

* Nhân thân:

- Bản án số 40/PTHS ngày 16/01/2002 của Tòa án phúc thẩm tại Hà Nội - Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 18 tháng tù về tội Giao cấu với trẻ em (đã chấp hành xong toàn bộ bản án).

- Bản án số 37/2010/HSST ngày 18/6/2010 của Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang (nay là thành phố Tuyên Quang) xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 29/9/2015).

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ Người phạm tội thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[7] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 20/01/2021 của Lê Xuân Q. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Tuyên Quang

đã xử phạt vi phạm hành chính tại Quyết định số 09/QĐ-XPHC ngày 26/01/2021, hình thức phạt cảnh cáo.

[9] Đối với người phụ nữ, theo Quang khai là người bán Heroine cho Q ở khu vực Tổ dân phố 6, phường X, thành phố T ngày 21/01/2021 nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Tang vật vụ Lê Xuân Q giám định ngày 21/01/2021”, mặt sau có chữ ký của Lê Xuân Q, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,022g Heroin (Số còn lại khi đã lấy mẫu giám định).

[11] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Xuân Q** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo **Lê Xuân Q 01 Một) năm 02 (hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/01/2021.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi “Tang vật vụ Lê Xuân Q giám định ngày 21/01/2021”, mặt sau có chữ ký của Lê Xuân Q, chữ ký của các thành phần tham gia, có 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có 0,022g Heroin (Số còn lại khi đã lấy mẫu giám định).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 27/4/2021).

3. Căn cứ các Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo Lê Xuân Q phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Lê Xuân Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKS ND thành phố;
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam công an tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Lan

